

Mẫu số 01

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
KINH TẾ QUỐC DÂN

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



Đối tượng đăng ký: Giảng viên  Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: Hà Sơn Tùng

2. Ngày tháng năm sinh: 19/10/1980; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: Quận: Hoàn Kiếm, Thành phố: Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 38 phố Huế, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà nội.

6. Địa chỉ liên hệ: (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): TS. Hà Sơn Tùng – Phòng 1005, tầng 10, tòa nhà A1- Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải phóng, Hà nội.

Điện thoại NR:....., Điện thoại di động: 0905666680, E-mail: [hasontungneu@yahoo.com](mailto:hasontungneu@yahoo.com); [tunghs@neu.edu.vn](mailto:tunghs@neu.edu.vn)

**7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):**

- Từ tháng 3/2003 đến nay: Giảng viên khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Từ tháng 3/2014 đến nay: Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp, Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân.

*Chức vụ hiện nay:*

- Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp, Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân;
- Chi ủy viên Chi bộ khoa Quản trị Kinh doanh.

*Chức vụ cao nhất đã qua:*

- Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Địa chỉ cơ quan: 207 đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0246280280, Địa chỉ E-mail: ..... , Fax:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): .....

**8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....**

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

**9. Học vị:**

- Được cấp bằng ĐH ngày 24 tháng 6 năm 2002, ngành: QTKD, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh CN & XDCB.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Được cấp bằng ThS ngày 30 tháng 7 năm 2005, ngành: QTKD, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp bang Washington, Hoa Kỳ.

- Được cấp bằng TS ngày 26 tháng 8 năm 2013, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: QTKD (QTKD Công nghiệp và Xây dựng)

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): ĐH Kinh tế Quốc dân.

- Được cấp bằng TSKH ngày..... tháng.....năm ....., ngành: ....., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày... tháng .... năm..., ngành:.....**

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS cơ sở:** Trường ĐH Kinh tế Quốc dân.

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS ngành, liên ngành:** Kinh tế

**13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- + *Quản trị chiến lược (chiến lược của doanh nghiệp, lợi thế cạnh tranh);*
- + *Quản trị doanh nghiệp (kinh doanh bền vững);*
- + *Quản trị đại học.*

**14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đang hướng dẫn chính 01 NCS thực hiện luận án TS;
- Đã hướng dẫn 13 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đồng chủ nhiệm 02 đề tài NCKH cấp Bộ; chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở; tham gia 04 đề tài các cấp khác;
- Đã công bố 31 bài báo KH, trong đó có bài báo trên tạp chí quốc tế có uy tín (03 bài), tạp chí trong nước (13 bài), bài hội thảo quốc tế (07 bài) và hội thảo quốc gia (08 bài);
- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Đã đồng chủ biên 01 giáo trình, chủ biên 01 học liệu điện tử, tham gia biên soạn 06 giáo trình và 03 sách chuyên khảo, 01 sách tham khảo;
- Số lượng ..... tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

1. Bài báo khoa học:

- Tên bài báo: Crafting sustainable competitive advantages through usage of core competences for restaurant chains in Vietnam
- Tác giả: Hà Sơn Tùng, Trần Mạnh Dũng
- Tạp chí: Journal of Economics and Sustainable Development, Vol 10, No 7, 10-16  
ISSN (Paper) 2222-1700, ISSN (Online) 2222-2855.

2. Bài báo khoa học:

- Tên bài báo: Embedding sustainable consumption into higher education in Vietnam
- Tác giả: Hà Sơn Tùng, Trần Mạnh Dũng, Nguyễn Đình Trung, Hoàng Thị Minh Ngọc.
- Tạp chí: European Journal of Business and Management
- Tạp chí: Journal of Economics and Sustainable Development, Vol 11, No 18, 108-115  
ISSN (Paper) 2222-1905, ISSN (Online) 2222-2389

3. Sách giáo trình:

- Tên sách: Quản trị doanh nghiệp
- Tác giả: Hà Sơn Tùng (đồng chủ biên)
- Nhà xuất bản: ĐH Kinh tế Quốc dân
- Năm xuất bản: 2018
- ISBN: 978-604-946-434-8

4. Đề tài NCKH:

- Tên đề tài: Nghiên cứu, đề xuất bộ tiêu chí về sản xuất và tiêu dùng bền vững của Việt Nam
- Đồng chủ nhiệm đề tài: Hà Sơn Tùng
- Đề tài cấp Bộ; Mã số: KH-CN.111/16
- Đã nghiệm thu năm: 2016 – Đạt loại: Tốt

5. Bài báo khoa học:

- Tên bài báo: Aligning organizational culture and strategy at the University level for Corporate sustainability – The case of National Economics University
- Tác giả: Hà Sơn Tùng

- Hội thảo quốc tế: “Kinh doanh bền vững trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0”, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức, 596-605, 2018  
ISBN 978-604-65-3661-1

#### **15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):**

- Liên tục được công nhận là Lao động tiên tiến và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học từ 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018.
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ năm 2015-2016;
- Được tặng Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo các năm 2015, 2017.

#### **16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):** Không

### **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

#### **1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá)**

- Về phẩm chất, đạo đức, tư tưởng: Tôi thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng để có phẩm chất đạo đức tốt; lập trường, tư tưởng vững vàng; luôn ý thức giữ gìn tư cách của một đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, một công chức Nhà nước, một giảng viên đại học; gương mẫu, nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ công dân, nghiêm chỉnh chấp hành chế độ, chính sách của pháp luật và quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của trường Đại học Kinh tế Quốc dân và của khoa Quản trị kinh doanh; luôn lắng nghe, tôn trọng, cố gắng đảm bảo lợi ích của người học; tham gia đầy đủ sinh hoạt Chi bộ ở cơ quan và nơi cư trú; luôn có ý thức kỷ luật cao đối với các công việc được phân công.

- Về chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Trên góc độ giảng dạy, hướng dẫn khoa học: nghề giáo là một nghề cao quý, người giáo viên không chỉ là người thầy, người truyền đạt kiến thức mà còn cần là người “truyền lửa”, mang lại cảm hứng cho người học. Hàng năm, tôi luôn đảm bảo định mức, thậm chí vượt định mức giảng dạy các lớp thuộc hệ đào tạo chính quy, văn bằng 2 chính quy, tại chức, các chương trình liên kết như tiên tiến, chất lượng cao, các chương trình liên kết nước ngoài trình độ đại học và cao học (như chương trình cử nhân quốc tế IBD, chương trình cử nhân đào tạo cử nhân bằng tiếng Anh EBBA, cao học Việt Bỉ). Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn được sinh viên đánh giá cao về năng lực, kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy; tham gia giảng dạy trong nhiều khóa (hơn 13 năm liên tục giảng dạy cho chương trình cử nhân đào tạo quốc tế IBD - từ khóa 1 đến nay, 10 năm giảng dạy liên tục cho chương trình tiên tiến, chất lượng cao - từ khóa đầu tiên đến nay...). Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn tìm tòi, tư duy, sáng tạo, kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy phù hợp, tạo hứng thú cho học viên như trao đổi, thảo luận, bài tập tình huống, trò chơi, tình huống giả định...

Ngoài giảng dạy, tôi cũng hướng dẫn viết đề án, chuyên đề tốt nghiệp cho sinh viên đại học (trung bình 8 sinh viên mỗi năm), hướng dẫn cao học (trung bình 3 cao học viên mỗi năm), hiện tôi đang hướng dẫn chính 01 NCS khóa 37.

+ Trên góc độ nghiên cứu: Tôi luôn quan niệm nghiên cứu khoa học là một trong những công việc trọng tâm của người giảng viên để nâng cao trình độ cho bản thân, bổ sung thêm tài

liệu phục vụ cho giảng dạy, góp phần giải quyết những vấn đề nghiên cứu và thực tiễn đặt ra. Bởi vậy, hàng năm tôi luôn nỗ lực trong việc thực hiện các đề tài, bài báo đăng tải trên các tạp chí quốc tế có uy tín, các tạp chí trong nước, các hội thảo quốc gia, quốc tế.

Đến nay, tôi đã chủ nhiệm và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu (đồng chủ nhiệm 02 đề tài cấp Bộ, chủ nhiệm 02 đề tài cơ sở, tham gia 04 đề tài các cấp khác). Tôi cũng đã nỗ lực nâng cao năng lực nghiên cứu thông qua viết bài báo tạp chí nước ngoài có uy tín (03 bài), tạp chí trong nước (13 bài), bài hội thảo quốc tế (07 bài), và hội thảo quốc gia (08 bài).

Bên cạnh đó, tham gia biên soạn sách phục vụ đào tạo cũng là một nhiệm vụ rất quan trọng. Ở góc độ giảng viên, việc viết giáo trình giúp tôi có thêm kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu. Tôi cũng có thể kết nối tốt hơn nội dung các môn học có mối liên hệ. Tôi đã đồng chủ biên 01 giáo trình, chủ biên 01 học liệu điện tử, tham gia biên soạn 06 giáo trình và 03 sách chuyên khảo, 01 sách tham khảo.

+ Trên góc độ quản lý: Từ khi được bổ nhiệm là Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp, Khoa Quản trị kinh doanh, tôi đã xây dựng các quy trình làm việc, áp dụng phương pháp làm việc mới, xây dựng chương trình đào tạo cho các hệ đào tạo chính quy, văn bằng 2, tại chức, từ xa; xây dựng, hoàn thiện khung chương trình tiên tiến, chất lượng cao. Các chương trình này được xây dựng, điều chỉnh dựa trên việc tham khảo, chọn lọc chương trình đào tạo của các trường đại học tương đương trong nước và quốc tế nhằm đảm bảo sự phù hợp chung với điều kiện, xu hướng đào tạo trong điều kiện hội nhập. Tôi luôn tâm niệm, tham gia xây dựng, hoàn thiện khung chương trình đào tạo sẽ giúp tôi có cái nhìn tổng quát về mục tiêu chương trình đào tạo, các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng phù hợp, mối quan hệ giữa các môn học trong chương trình. Ngoài ra, tôi cũng tham gia xây dựng quy trình, quy định nhằm triển khai thí điểm giảng dạy một số học phần bằng tiếng Anh của Trường, xây dựng môn học mới cho đào tạo cao học. Hai môn học mới tôi phụ trách xây dựng từ năm 2014 đến nay và đang được sử dụng cho đào tạo cao học là “Quản trị thực hiện chiến lược” (cho đào tạo cao học định hướng ứng dụng) và “Các trường phái nghiên cứu quản trị chiến lược” (cho đào tạo cao học định hướng nghiên cứu). Ngoài ra, tôi cũng phụ trách xây dựng môn “Tiếng Anh ngành Quản trị kinh doanh” cho đào tạo cử nhân.

- Về sức khỏe: có sức khỏe tốt, sẵn sàng đảm nhiệm các nhiệm vụ được giao.
- Về lý lịch: có lý lịch bản thân rõ ràng, trung thực.

## 2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 16 năm.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013 - 2014			02	08	245	45	290/510
2	2014 - 2015			03	08	235	60	295/565
3	2015 - 2016			03	08	185	105	290/560
3 năm học cuối								
4	2016 - 2017	01		03	08	130	168	298/618

5	2017 - 2018			03	08	155	162	317/637
6	2018 - 2019			03	08	135	162	297/617

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài

- Học ĐH Tổng hợp bang Washington (WSU); Tại nước: Mỹ

- Tốt nghiệp ThS bằng tiếng Anh; Tại nước: Mỹ

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

Tham gia giảng dạy chương trình tiên tiến và chất lượng cao các môn: Nguyên lý quản trị (Principles of Management), Quản trị chiến lược (Strategic Management); tham gia giảng dạy cho Viện đào tạo quốc tế hệ đại học chương trình kết hợp giữa Đại học Sunderland và NEU môn Chiến lược kinh doanh (Business Strategy); tham gia giảng dạy chương trình cao học Việt Bỉ kết hợp giữa Đại học Solvay và NEU môn Quản trị chiến lược (Strategic Management); hướng dẫn thực tập và viết chuyên đề thực tập bằng tiếng Anh cho sinh viên các sinh viên thuộc chương trình chất lượng cao, hướng dẫn đề án cho sinh viên hệ đại học chương trình kết hợp giữa Đại học Sunderland và NEU.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt Nam

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

#### 4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ .... đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
<b>I Cao học viên</b>								
1	Kiều Văn Tuấn		X	X		4/2014-10/2014	ĐH KTQD	2014
2	Phạm Hồng Nhung		X	X		4/2014-10/2014	ĐH KTQD	2014
3	Trịnh Đình Cường		X	X		6/2015-10/2015	ĐH KTQD	2015
4	Trần Nguyên Đăng		X	X		6/2015-10/2015	ĐH KTQD	2015
5	Đỗ Thanh Hùng		X	X		6/2015-10/2015	ĐH KTQD	2016
6	Nguyễn Hữu Viên		X	X		4/2016-10/2016	ĐH KTQD	2016
7	Tông Hiền Nhân		X	X		4/2016-10/2016	ĐH KTQD	2016
8	Hoàng Công Sáng		X	X		4/2016-10/2016	ĐH KTQD	2017
9	Nguyễn Xuân Huệ		X	X		4/2017-10/2017	ĐH KTQD	2017
10	Nguyễn Thị Kiều Trinh		X	X		4/2017-10/2017	ĐH KTQD	2017
11	Lê Đức Tuệ		X	X		4/2018-10/2018	ĐH KTQD	2018
12	Đình Quang Lộc		X	X		4/2018-10/2018	ĐH KTQD	2018

13	Trần Thị Lan		X	X		4/2018-10/2018	ĐH KTQD	2018
<b>II Nghiên cứu sinh</b>								
1	Nguyễn Đức Thắng	X		X		Từ 2/2016	ĐH KTQD	Đang thực hiện

### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

#### \* Giai đoạn trước khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<i>Sách giáo trình</i>						
1	Giáo trình Kỹ năng quản trị	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, xuất bản lần 1, 2012	10	Biên soạn chương 7 (155-179)	Đại học Kinh tế Quốc dân
<i>Sách tham khảo</i>						
2	Thực hành Quản trị doanh nghiệp	TK	NXB Thông tấn, 2012	10	Biên soạn thực hành 1 (19-25), thực hành 2 (27-35), thực hành 3 (37-56)	Đại học Kinh tế Quốc dân
<i>Sách chuyên khảo</i>						
3	Kinh tế Việt Nam năm 2009	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010 ISBN: 978-604-909-311-1	09	Tham gia biên soạn Phần thứ nhất (9-36)	Đại học Kinh tế Quốc dân
4	Kinh tế Việt Nam năm 2010	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011 ISBN: 978-604-909-652-5	08	Tham gia biên soạn Phần thứ nhất (7-86)	Đại học Kinh tế Quốc dân

#### \* Giai đoạn sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<i>Sách giáo trình</i>						
5	Giáo trình Quản trị	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc	10	Biên soạn chương 13	Đại học Kinh tế

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phân biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	doanh nghiệp		dân, tái bản lần 4, 2013		(377-409)	Quốc dân
6	Giáo trình trọng điểm Quản trị chiến lược	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, tái bản lần 1, 2013	07	Biên soạn chương 6 (187-221), chương 15 (531-550)	Đại học Kinh tế Quốc dân
7	Giáo trình Nghiên cứu kinh doanh	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, tái bản lần 2, 2014	08	Tham gia biên soạn chương 4 (87-111)	Đại học Kinh tế Quốc dân
8	Giáo trình Quản trị nguồn nhân lực	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Năm 2018	04	Tham gia biên soạn chương 2 (48-75), chương 3 (76-88)	Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị
9	Giáo trình Quản trị doanh nghiệp	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Năm 2018	05	Đồng chủ biên	Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị
10	Giáo trình Lãnh đạo trong tổ chức	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân Năm 2019	06	Biên soạn chương 6 (201-240), chương 7 (241-266)	Đại học Kinh tế Quốc dân
<i>Học liệu điện tử</i>						
11	Quản trị chiến lược	Học liệu điện tử	2014	04	Chủ biên	Đại học Kinh tế Quốc dân
<i>Sách chuyên khảo</i>						
12	Vai trò của Hiệp hội ngân hàng trong thực thi chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước và hỗ trợ	CK	NXB Tài Chính, 2016	07	Tham gia biên soạn chương 4 (149-238), chương 5 (239-304)	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam



TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	hoạt động của các ngân hàng thương mại					

## 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

\* Giai đoạn sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu	Kết quả
<i>Chủ nhiệm đề tài</i>						
1	Quản trị bậc đại học (hệ chính quy) tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong điều kiện tự chủ	CN	Đề tài cấp Cơ sở: KTQD/V2015.15	2015-2016	06/2016	Tốt
2	Nghiên cứu, đề xuất bộ tiêu chí về sản xuất và tiêu dùng bền vững của Việt Nam	Đồng CN	Đề tài cấp Bộ: ĐTKHCN.111/16	2016-2017	03/2017	Đạt yêu cầu
3	Assessing presentation skills of students at National Economics University	CN	Đề tài cấp Cơ sở: KTQD/E2017.30	2017-2018	01/2018	Xuất sắc
4	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp xanh hóa chuỗi cung ứng sản phẩm dệt may Việt Nam	Đồng CN	Đề tài cấp Bộ: ĐTKHCN.120/17	2017-2018	07/2018	Đạt yêu cầu
5	Promoting sustainable consumption: the case of National Economics University	CN	Đề tài cấp Cơ sở: KTQD/E2019.08	2019-2020	Đang thực hiện	
<i>Thư ký, tham gia đề tài</i>						
6	The impact of CEO leadership on firm performance in Hanoi	TK	Đề tài cấp Cơ sở: KTQD/E 2015.62	2015-2016	05/2016	Tốt
7	Xây dựng giải pháp nâng cao vai trò cầu nối của Hiệp hội Ngân hàng nhằm hỗ trợ	TG	Đề tài cấp Bộ DTNH.09/2015	2015-2016	07/2016	Giỏi

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu	Kết quả
	tốt hơn hoạt động của các NHTM và nâng cao hiệu lực thực thi các chính sách của HHNH					
8	Đề án “Văn hóa Đại học Kinh tế Quốc dân” theo quyết định số 588/QĐ-ĐHKTQD của Hiệu trưởng trường Đại học KTQD	TG	Đề tài cấp trường	2015-2017	02/2017	Tốt
9	Tiền đề và kết quả của quản trị chuỗi cung ứng các ngành xuất khẩu trọng điểm của Việt Nam - So sánh với một số nước tham gia hiệp định TPP	TG	Đề tài cấp nhà nước (Quỹ Nafosted tài trợ) Mã số : II5.1-2012.06	2013-2016	10/2017	Đạt
10	Impacts of CPTPP on the performance of Vietnam's traded firms	TK	Đề tài cấp Cơ sở: KTQD/E2019.22	2019-2020	Đang thực hiện	

**Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

### 7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

#### 7.1. Bài báo khoa học đã công bố

##### \* Giai đoạn trước khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm CB
<i>Tạp chí trong nước</i>								
1	Thu hút và nuôi dưỡng sự tăng trưởng của các doanh nghiệp FDI ở tỉnh Đồng Nai	03	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			118	3-7	04/2007
2	Thực trạng và giải pháp phát triển dịch vụ hỗ trợ các doanh	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			144	121-123	06/2009

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm CB
	ngành FDI đầu tư vào khu công nghiệp							
3	Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh ở Việt Nam – Từ thực trạng đến hướng đi	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			164 (II)	73-78	02/2011
4	Vai trò của chính phủ với sự phát triển dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong xu thế mới	02	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			181 (II)	100-103	07/2012
5	Tổng quan một số nghiên cứu về dịch vụ hỗ trợ kinh doanh	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			Số đặc biệt	63-68	09/2013
6	Vận dụng nguyên tắc quản lý chất lượng toàn diện trong các chương trình liên kết đào tạo quốc tế bậc cao học tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			Số đặc biệt	25-32	11/2013
<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia</i>								
7	Giảng dạy môn Quản trị chiến lược tại Đại học bang California (USA)	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Đổi mới chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức				26-31	07/2010
8	Về xây dựng chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh của Trường	02	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Xây dựng và hoàn thiện				77-84	10/2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm CB
	bang California (CSULB) tại Long Beach, Hoa Kỳ		chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh ở Việt Nam”, trường ĐH Kinh tế quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-909-768-3					
9	Vai trò của điều phối viên cấp Khoa với chương trình Chất lượng cao – Chia sẻ kinh nghiệm từ chương trình Quản trị doanh nghiệp chất lượng cao	01	Kỷ yếu Hội nghị “Tổng kết 5 năm đào tạo, phát triển chương trình tiên tiến và chương trình chất lượng cao”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức				67-72	04/2012
<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc tế</i>								
10	Are business development services needed for Vietnamese social enterprise at infancy stage?	02	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Business Administration in a global society”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-927-204-2				301-315	08/2012

\* Giai đoạn sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
<i>Tạp chí trong nước</i>								
11	Dịch vụ kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh – Nhận định và đánh giá	02	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			205 (II)	107-117	07/2014
12	Phân tích chuỗi giá trị tài sản trí tuệ với các trường Đại học Khối kinh tế và Quản trị kinh doanh ở Việt Nam	02	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			109 (II)	95-103	11/2014
13	Quản trị đại học và một số gợi ý cho các trường đại học công lập sau tự chủ	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			223 (II)	97-103	01/2016
14	Quản trị hệ chính quy tại trường đại học Kinh tế Quốc dân trong điều kiện tự chủ	01	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN 1859-0012			227 (II)	72-80	05/2016
15	Ứng dụng ma trận SWOT cho tổ chức phi lợi nhuận và giải pháp hiện lược cho Hiệp hội ngân hàng Việt Nam	01	Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN 1859-4050			103	19-28	02/2018
16	Factors affect oral presentation skills: Case of National Economics University	01	Tạp chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương ISSN 0868-3808			Số chuyên đề	35-38	04/2018

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
17	Cơ hội cho chiến lược phát triển bền vững chuỗi cung ứng dệt may Việt Nam	01	Tạp chí Công Thương ISSN 0866-7756			9	78-83	06/2018
<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia</i>								
18	Implications of Organizational structure in M&A process: From theory to practice in Vietnam	02	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Thị trường mua bán và sáp nhập – Cơ hội và thách thức trong bối cảnh mới”, trường ĐH Ngoại thương tổ chức.				394-406	04/2016
19	Một vài kinh nghiệm về mô hình quản trị đại học cho các trường đại học công lập trong điều kiện tự chủ	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Quản lý đào tạo đại học trong điều kiện tự chủ”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-128-6				326-332	05/2016
20	Phát triển bền vững mô hình kinh doanh chuỗi cửa hàng ở Việt Nam	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Phát triển kinh doanh bền vững trong bối cảnh hội nhập” năm 2016, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-				240-252	09/2016

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
			163-7					
21	Một vài trao đổi về nâng cao chất lượng đào tạo thạc sỹ trong điều kiện tự chủ - Góc nhìn từ quản lý Bộ môn	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Đào tạo sau đại học trong điều kiện tự chủ và hội nhập quốc tế”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-329-7				447-454	10/2017
22	Đánh giá kỹ năng thuyết trình của sinh viên – Đầu là tiền đề	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Đào tạo trực tuyến trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-355-6				323-330	11/2017
<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc tế</i>								
23	Xây dựng môn học Khởi sự doanh nghiệp xã hội trong chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh	02	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Social enterprise in Vietnam: The roles of higher education and research institutions”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức ISBN 978-604-927-923-2				247-256	03/2015

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỹ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
24	Corporate social responsibility from the point of organizational culture view – The case of Saigon Beer, Alcohol and beverage joint-stock Corporation	02	Kỹ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “The ecosystem for social entrepreneurship and social innovation” năm 2016, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-085-2				191-202	03/2016
25	The necessity of entrepreneurship major at universities in Vietnam	02	Kỹ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Education and research on market economy of universities in Vietnam”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-946-182-8				671-677	11/2016
26	Implications for sustainable entrepreneurship in Vietnam service sector in the context of 4 <sup>th</sup> industrial revolution	02	Kỹ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Business Sustainability in the context of industry 4.0”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-65-3661-1				428-441	09/2018



TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
27	Aligning organizational culture and strategy at the University level for Corporate sustainability – The case of National Economics University	01	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Kinh doanh bền vững trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0”, trường ĐH Kinh tế Quốc dân tổ chức. ISBN 978-604-65-3661-1				596-604	09/2018
28	Quality of Personnel via Physical and Mental Strength in Multinational Firms in Vietnam	03	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế “Innovation management for the sustainable and inclusive development in a transforming Asia”, trường ĐH Kyoto tổ chức. ISBN 978-604-65-4294-0				227-240	06/2019
<i>Tạp chí Quốc tế</i>								
29	Crafting sustainable competitive advantages through usage of core competences for restaurant chains in Vietnam	02	Journal of Economics and Sustainable Development, Vol. 10, No. 7, 10-16 ISSN (Paper) 2222-1700; ISSN (Online) 2222-2855	SCI-Edge (US), IC impact factor value 7.15		10(7)	10-16	04/2019
30	Motivation for accounting human resources by	04	Journal of Accounting ISSN (Paper) 2369-			Online issue	1-10	06/2019

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Số	Trang	Năm CB
	material stimulation: The case of accounting service firms in Hanoi, Vietnam.		7393 ISSN (Online) 2369-7407					
31	Embedding sustainable consumption into higher education in Vietnam	04	European Journal of Business and Management Vol.11, No.18, 108-115 ISSN 2222-1905 (Paper); ISSN 2222-2839 (Online)	SCI-Edge (US), IC impact factor value 7.17			108-115	07/2019

### 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

### 7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

## 8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Xây dựng Quy chuẩn đầu ra chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao và chương trình POHE, trong đó tôi đã tham gia xây dựng các điều kiện chuẩn đầu ra cho sinh viên chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp chất lượng, Khoa Quản trị kinh doanh;
- Hoàn thiện khung Chương trình cho khóa 55 đào tạo theo Chương trình Tiên tiến, Chất

- lượng cao và POHE, trong đó tôi đã đề xuất các môn học cho Chương trình CLC chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp;
- Tham gia Ban Quản lý Dự án “Phát triển doanh nhân Việt Nam” do Tổ chức Phát triển Quốc tế Canada (CIDA) tài trợ;
  - Phát triển chương trình liên kết đào tạo quốc tế của khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, trong đó tôi đã tham gia đàm phán, kết nối với Trường đại học Dongseo, Hàn Quốc, hình thành chương trình liên kết 2+2 giữa Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân và Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Dongseo, Hàn Quốc;
  - Xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo các ngành, chuyên ngành cho hệ đào tạo vừa làm vừa học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, trong đó tôi đã đề xuất, xây dựng các môn học cho chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp. Các môn học này được xây dựng dựa trên nhiều môn học của các trường đại học trên thế giới;
  - Tham gia tiểu ban rà soát, đánh giá, cập nhật chương trình tiên tiến, chất lượng cao và POHE của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, trong đó tôi đã tham gia điều chỉnh, cập nhật hệ thống các học phần bắt buộc, lựa chọn cho chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế;
  - Tham gia tiểu ban hoàn thiện bộ đề cương chi tiết học phần theo kiểm định ACBSP, Hoa Kỳ, trong đó tôi đã xây dựng các hệ thống chuẩn môn học, chuẩn chương trình theo chuẩn quốc tế cho chương trình đào tạo chất lượng cao chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp.
  - Xét duyệt đề cương biên soạn tài liệu học tập “Quản trị chiến lược trong kinh doanh ngân hàng” phục vụ đào tạo năm học 2019-2020 của Học viện Ngân hàng.
  - Xét duyệt đề cương biên soạn tài liệu học tập “Quản trị chiến lược” phục vụ đào tạo năm học 2018-2019 của Học viện Ngân hàng.

**9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:**

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS, ThS:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2019

Người đăng ký

**Hà Sơn Tùng**

#### D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.  
(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hà Nội, ngày 02 tháng 07 năm 2019

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**PGS. TS. Phạm Hồng Chương**

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở đào tạo.
- (3) Địa danh.